

Số: 37/2022/QĐST-HNGĐ

GR, ngày 23 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 104/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Xuân M**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Số A, đường T, phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông **Võ Chí C**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khóm A, phường L, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Xuân M và ông Võ Chí C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân*: Bà Lê Thị Xuân M và ông Võ Chí C thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Bà Lê Thị Xuân M và ông Võ Chí C thống nhất tiếp tục giao con chung tên Võ Thị Ngọc N sinh ngày 13 tháng 5 năm 2012 và Võ Chí T sinh ngày 03 tháng 7 năm 2015 cho ông Võ Chí C được trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Lê Thị Xuân M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về cấp dưỡng*: Bà Lê Thị Xuân M và ông Võ Chí C thống nhất là bà Lê Thị Xuân M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Võ Thị Ngọc N sinh ngày

13 tháng 5 năm 2012 mỗi tháng là 1.000.000 đồng và Võ Chí T sinh ngày 03 tháng 7 năm 2015 mỗi tháng là 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 cho đến khi Võ Thị Ngọc N và Võ Chí T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền còn chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Lê Thị Xuân M và ông Võ Chí C thống nhất xác định ông bà không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. *Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:*

- Bà Lê Thị Xuân M tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

- Bà Lê Thị Xuân M phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Bà Lê Thị Xuân M đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003904 ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GR;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR;
- Ủy ban nhân dân phường L, thị xã GR;
(GCNKH số 92 ngày 23/6/2014)
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi